

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30/01/2018

V/v tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên.

2. Ông Huỳnh Tài Em.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXX- ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Ngọc Hồng N, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp thị trấn A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn N, sinh năm: 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp thị trấn A1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Đinh Ngọc Hồng N trình bày: Chị và anh Đinh Văn N xây dựng hôn nhân và gia đình vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa Bình.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị và anh N là do anh N có thái độ đánh chị nhiều lần và có những lời lẽ xúc phạm thiếu tôn trọng chị cụ thể là khi chị mang thai anh Nam đã xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị là nghi ngờ và nói với cha mẹ chị là chị đứa con chị đang mang thai không phải là con của anh và đã mượn cái cớ gửi chị về cha mẹ ruột để chăm sóc từ khi chị mang thai cho đến nay, chị thấy người chồng không có trách nhiệm nếu có tiếp tục sống chung cũng không mang lại hạnh phúc. Từ đó, chị xét

thấy sống chung với anh N không hạnh phúc, nên chị đã suy nghĩ rất nhiều mới quyết định xin ly hôn với anh N, vợ chồng chị đã ly thân với nhau trên 06 tháng nay.

Về quan hệ con chung: Chưa có con.

Về quan hệ tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết, vì các bên đã thỏa thuận xong.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Nay chị N yêu cầu Tòa án cho chị ly hôn, để chị ổn định tâm lý chờ ngày sinh con, ngoài ra chị không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Về phía bị đơn là anh Đinh Văn N trình bày: Vợ chồng chung sống năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa Bình. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, do vợ anh hỗn hào với mẹ anh, khi mẹ anh vào thăm vợ chồng nên anh có tát vợ anh 02 bạt tay, sau đó anh cũng đã xin lỗi cha mẹ vợ và vợ chồng tiếp tục chung sống. Anh N thừa nhận là có nói với cha mẹ vợ là cái thai dường như không phải là con anh hay sao ấy, sau khi gửi vợ về bên cha mẹ vợ để chăm sóc hơn 03 tháng thì vợ có thái độ khó khăn nên từ đó anh mới nghi ngờ và nói như vậy và trong quá trình gửi vợ về cho cha mẹ chăm sóc anh cũng thường xuyên tới lui thăm hỏi và làm đồ ăn cho vợ. Nhưng anh không hiểu lý do vì sao, sau đó vợ nói với cha mẹ vợ là anh tát chị và xin ly hôn, theo anh với những gì vợ anh nói anh cũng không chấp nhận và nếu vợ có muốn quay về chung sống thì hai bên gia đình phải gặp nhau nói chuyện cho rõ ràng thì anh mới cho vợ anh về chung sống.

Về quan hệ tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì các bên đã thỏa thuận xong.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Về con chung: Không có.

Anh không đồng ý ly hôn và xin đoàn tụ. Ngoài ra không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Ngọc Hồng N đối với anh Đinh Văn N.

Về quan hệ tài sản: Không đặt ra xem xét giải quyết do các bên đã thỏa thuận xong.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Về con chung: Chưa có con chung.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Đinh Ngọc Hồng N và bị đơn là anh Đinh Văn N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Ngọc Hồng N và anh Đinh Văn N xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa chị N và anh N là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống chị N và anh N không quan tâm xây dựng hạnh phúc, yêu thương nhau mà thường xuyên cự cãi, thậm chí đánh nhau, xúc phạm danh dự thiếu tôn trọng lẫn nhau và trong cuộc sống vợ chồng không có sự thấu hiểu do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, gia đình hai bên cũng không có thiện chí để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nên mâu thuẫn ngày càng lớn thể hiện qua việc anh N nhiều lần thực hiện hành vi đánh đập chị N và nghi ngờ cái thai chị N đang mang không phải là con anh, xúc phạm đến lòng tự trọng và danh dự của chị N, dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng. Từ đó, chị N mới làm đơn xin ly hôn anh N, vợ chồng anh chị đã sống ly thân hơn 06 tháng nay. Về phía anh N không đồng ý ly hôn với chị N nhưng không có biện pháp thực tế nào để khắc phục tình trạng hôn nhân; quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải và dành nhiều thời gian cho chị N và anh Nam hàn gắn quan hệ vợ chồng, nhưng chị N vẫn có thái độ cương quyết ly hôn.

Từ đó, Hội đồng xét xử, xét thấy: Hôn nhân giữa chị N và anh Nam không thể hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, trong khi chị N đang mang thai, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có hàn gắn cuộc sống chung của vợ chồng cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên. Từ đó, Hội đồng xét xử, xét thấy nếu cho vợ chồng anh chị hàn gắn cũng không mang lại hạnh phúc và đạt được mục đích hôn nhân thật sự của vợ chồng là sống phải biết yêu thương, quan tâm, chăm sóc, tin tưởng lẫn nhau thì mới có cuộc sống hạnh phúc lâu dài, đây mới thật sự là mục đích mà hôn nhân cần đạt được, với lại trong thời gian này chị N đang mang thai để ổn định tâm lý và tinh thần cho chị N chờ đến ngày sinh nở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N đối với anh N.

[3] Về quan hệ con chung: Chị N và anh N xác định chưa có chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị N anh N xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác định không có nợ chung và cũng không ai nợ vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Ngọc Hồng N đối với anh Đinh Văn N.

2. Về quan hệ con chung: Chưa có con.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Đinh Ngọc Hồng N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003788 ngày 14/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Oanh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30/01/2018

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên.

2. Ông Huỳnh Tài Em.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXX- ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Chị Đinh Ngọc Hồng Nhung**, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp thị trấn A, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:* **Anh Đinh Văn Nam**, sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Đinh Ngọc Hồng Nhung trình bày: Chị và anh Đinh Văn Nam xây dựng hôn nhân và gia đình vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa Bình. Quá trình chung sống với nhau chị và anh Nam không có tạo lập tài sản chung, không có nợ chung và không có con chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị và anh Nam là do anh Nam có thái độ đánh chị nhiều lần và có những lời lẽ xúc phạm thiếu tôn trọng chị cụ thể là khi chị mang thai anh Nam đã xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị là nghi ngờ và nói với cha mẹ chị và chị đưa con chị đang mang thai không phải là con của anh và đã mượn cái cớ gửi chị về cha mẹ ruột để chăm sóc từ khi chị mang thai cho đến nay, chị thấy người chồng không có trách nhiệm nếu có tiếp tục sống chung cũng không mang lại hạnh phúc. Từ đó, chị xét thấy sống chung với anh Nam

không hạnh phúc, nên chị đã suy nghĩ rất nhiều mới quyết định xin ly hôn với anh Nam, vợ chồng chị đã ly thân với nhau trên 06 tháng nay.

Về quan hệ con chung: Không có con.

Về quan hệ tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết, vì các bên đã thỏa thuận xong.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Nay chị Nhung yêu cầu Tòa án cho chị ly hôn sớm để chị ổn định tâm lý chờ ngày sinh con, ngoài ra chị không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Về phía bị đơn là anh Đinh Văn nam trình bày: Vợ chồng chung sống năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa Bình. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, do vợ anh hôn hào với mẹ anh, khi mẹ anh vào thăm vợ chồng nên anh có tát vợ anh 02 bạt tay, sau đó anh cũng đã xin lỗi cha mẹ vợ và vợ chồng tiếp tục chung sống. Anh Nam thừa nhận là có nói với cha mẹ vợ là cái thai dường như không phải là con anh hay sao ấy, mà sau khi gửi vợ về bên cha mẹ vợ để chăm sóc hơn 03 tháng thì vợ có thái độ khó khăn nên từ đó anh mới nghi ngờ và nói như vậy và trong quá trình gửi vợ về cho cha mẹ chăm sóc anh cũng thường xuyên tới lui thăm hỏi và làm đồ ăn cho vợ. Nhưng anh không hiểu lý do vì sao, sau đó vợ nói với cha vợ là anh tát chị và xin ly hôn, theo anh với những gì vợ anh nói anh cũng không chấp nhận và nếu vợ có muốn quay về chung sống thì hai bên gia đình phải gặp nhau nói chuyện cho rõ ràng thì anh mới cho vợ anh về chung sống.

Về quan hệ tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì các bên đã thỏa thuận xong.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Về con chung: Không có.

Anh không đồng ý ly hôn và xin đoàn tụ. Ngoài ra không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Ngọc Hồng Nhung đối với anh Đinh Văn Nam.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nhung phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Đinh Ngọc Hồng Nhung và bị đơn là anh Đinh Văn Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa anh Đinh Văn Nam vắng mặt, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã tổng đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng cho ông Nam để tham gia phiên tòa xét xử vụ án về việc tranh chấp ly hôn giữa chị Đinh Ngọc Hồng Nhung và anh Đinh Văn Nam, nhưng ông Nam vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Ngọc Hồng Nhung và anh Đinh Văn Nam xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa chị Nhung và anh Nam là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống chị Nhung và anh Nam không quan tâm xây dựng hạnh phúc, yêu thương nhau mà thường xuyên cự cãi, thậm chí đánh nhau, xúc phạm danh dự thiếu tôn trọng lẫn nhau và trong cuộc sống vợ chồng không có sự thấu hiểu và do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, gia đình hai bên cũng có thiện chí để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nên mâu thuẫn ngày càng lớn thể hiện qua việc anh Nam nhiều lần thực hiện hành vi đánh đập chị Nhung, từ đó dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng, chị Nhung không còn tình cảm yêu thương đối với anh Nam; hiện tại vợ chồng chị Nhung, anh Nam đã sống ly thân hơn 06 tháng nay. Anh Nam không đồng ý ly hôn với chị Nhung nhưng không có biện pháp thực tế nào để khắc phục tình trạng hôn nhân; quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải và dành nhiều thời gian cho chị Nhung và anh Nam hàn gắn quan hệ vợ chồng, nhưng chị Nhung vẫn có thái độ cương quyết ly hôn.

Hội đồng xét xử, xét thấy: Hôn nhân giữa chị Nhung và anh Nam không thể hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên. Từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử Tòa án cũng đã tạo điều kiện cho các bên để hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng cả hai không hàn gắn lại tình cảm vợ chồng và chị Nhung cương quyết xin ly hôn với anh Nam. Từ đó, Hội đồng xét xử, xét thấy nếu cho vợ chồng anh chị hàn gắn cũng không mang lại hạnh phúc và đạt được mục đích thật sự của cuộc sống vợ chồng là yêu thương, quan tâm, chăm sóc, tin tưởng lẫn nhau thì mới có cuộc sống hạnh phúc lâu dài đây mới thật sự mục đích mà hôn nhân cần đạt được, với lại trong thời gian này chị Nhung

đang mang thai để ổn định tâm lý và tinh thần cho chị Nhung chờ đến ngày sinh nở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nhung đối với anh Nam.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nhung và anh Nam xác định không có chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nhung anh Nam thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nhung phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Ngọc Hồng Nhung đối với anh Đinh Văn Nam.

2. Về án phí: Chị Đinh Ngọc Hồng Nhung phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Nhung đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003788 ngày 14/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, chị Nhung có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nam vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Oanh

